

## Chương 27

**L**ên đến hàng ban công có tay vịn, cảnh tượng bày ra trước mặt khiến họ dừng lại và Angielic suýt ngất đi vì sợ hãi. Trái lệnh của Manigô, đám người phản loạn Tây Ban Nha hẳn sai đến canh gác trước cửa phòng Rescartor đã phá cửa và đập kính. Bắt lấy người chủ chúng vốn khiếp sợ là mục tiêu đầu tiên. Sau đó thì cướp phá.

Một tên trong bọn, Ginăng Phecănđê, trước đây từng bị Rescartor trói vào cột buồm mũi vì tội chống lệnh, tỏ ra điên cuồng nhất. Hắn cũng mơ hồ cảm thấy chừng nào người chủ còn sống thì chưa biết thắng lợi sẽ thuộc về ai. Lúc bấy giờ thì vô phúc cho những kẻ bạo loạn! Vô số đứa sẽ bị treo cổ...

Cửa bị phá tung, chúng chờ đợi đòn đánh trả của kẻ đang ẩn nấp trong phòng. Chúng kéo nhau vào, súng trường và dao bầu lăm lăm trong tay. Chẳng có gì hết.

Giờ đây chúng đứng giữa phòng khách thênh thang, trống không!

Kinh ngạc tới mức không còn nghĩ đến việc chiếm đoạt những của cải chúng hằng thèm muốn, chúng lục lọi khắp nơi cũng chẳng thấy đâu. Vậy thì con người làm cho chúng e ngại kia trốn đâu? Phải chăng ông ta chui vào bình kia như một làn khói. Manigô chửi bới om sòm và dậm đá túi bụi.

Âm ớ mãi, cuối cùng chúng cũng nói được thành lời. Chúng bảo là chúng đi vào nhưng không có một ai. Có khi hẳn ta đã hóa thân thành chuột. Với một con người như vậy, thì việc gì cũng có thể xảy ra...

Cuộc tìm kiếm lại bắt đầu. Mécxolô đến mở hết các cánh cửa sổ lớn phía sau con tàu, những cửa mà qua đây Angielic đã nhìn thấy mặt trời lặn trong buổi chiều kỳ thú khi rời khỏi La Rôsen. Cúi gập người xuống họ nhìn không chớp mắt những đợt sóng sục sôi dưới mạn tàu. Ông ta không thể nào trốn qua đây được. Họ cũng nhận định một cách xác đáng là nếu nhảy xuống biển thì ông ta không thể nào đóng cửa sổ lại được.

Họ tìm ra chìa khóa của sự bí ẩn này trong căn phòng nhỏ bên cạnh. Ở đây tấm thảm bị ném sang một bên cho thấy một cái nắp cửa sập. Họ lặng im nhìn nhau. Manigô cố kìm những tiếng chửi.

- Chúng ta chưa biết hết mọi thứ cạm bẫy trên con tàu này, - Lor Gan nói sau khi vừa đến nhập bọn - Chủ nó như thế nào thì nó như thế ấy.

Có một nỗi cay đắng và lo âu trong giọng nói của hắn ta. Được thể Angielic nói thêm.

- Đấy, các ông thấy chưa! Các ông tự lừa dối mình khi kết tội Rescartor là một tên cướp biển. Thật ra các ông đã phải công nhận con tàu này là của ông ấy và trên thực tế các ông rất có thể thỏa thuận với ông ấy. Tôi cam đoan với các ông là ông ấy không hề muốn làm điều xấu với các ông. Các ông hãy đầu hàng đi trước khi tình hình còn có thể cứu vãn được!

Angielic đã sai lầm. Lời nói cuối cùng của nàng thật tai hại. Người dân La Rosen rất nhạy cảm về những vấn đề danh dự.

- Đầu hàng ư?...Họ đồng thanh kêu lên.

Rồi quả quyết quay lưng lại phía nàng.

- Các ông thật ngớ ngẩn – nàng bực tức nói.

Giôphrây lúc này đang sống an toàn. Đây là một điểm thắng lợi...đối với nàng. Nhưng còn đối với họ?...Với những ý nghĩ khác nhau, họ nhìn xuống cái cửa sập trên sàn tàu bằng gỗ quý. Bông Mécxolô kéo cái vòng dùm để nhắc nắp cửa và họ rất ngạc nhiên thấy nắp cửa được nhắc lên một cách dễ dàng. Một cái thang bằng dây thừng thông xuống hầm tàu tối om.

- Hẳn quên không chốt lại sau khi đóng nắp cửa – Manigô khoan khoái nhận xét – Đây là một lối đi có thể giúp ích cho chúng ta! Chúng ta phải bịt kín mọi lối thoát lại.

- Tôi thử xuống coi lối này đi đến những đâu – Một người trong bọn họ nói

Người ta đánh bật lửa và sau khi châm lửa chiếc đèn bão đeo ở thắt lưng, người vừa nói bịt chặt lấy chiếc thang dây, leo xuống. Đây là Rômanh, người thợ làm bánh.

Anh ta xuống được nửa đường thì một tiếng nổ vang từ dưới hầm tàu. Họ nghe Rômanh kêu lên như một con vật bị thương rồi tiếng anh ta ngã vật xuống phía dưới, tiếng chiếc đèn bão vỡ tan. Ánh đèn tắt ngấm.

- Rômanh! Họ gào lên.

Không một tiếng trả lời. Ngay cả dư âm vang vọng lại của một tiếng rên cũng không. Đến lượt Bécơ cũng muốn xuống bằng chiếc thang dây.

Manigô giữ không cho lão xuống.

- Đóng nắp cửa lại – Hấn ra lệnh.

Và vì mọi người đứng sững sờ, hấn tự mình dùng chân đá nắp cửa sập xuống và cài phía ngoài lại.

Bây giờ thì họ bắt đầu hiểu. Hầm tàu và boong tàu đã bắt đầu tuyên chiến với nhau.

“Đáng ra mình phải giữ Rômanh lại – Angielic tự nhủ - Đáng ra mình phải nhớ rằng Giôphrây đờ Perắc không bao giờ quên một cái gì hết, nhất cử nhất động của chàng đều được tính chính xác chứ không bao giờ do ngẫu nhiên hay sơ suất chi phối. Chàng để nắp cửa mở là muốn cho sự việc rùng rợn kia phải diễn ra. Bọn họ độ sức với chàng thì thật điên rồ đã thế lại còn không chịu nghe lời mình”

Nàng chạy ra ngoài, sợ hãi đưa mắt nhìn cảnh bừa bộn trên con tàu Gunxbô rô đang thả nhiên đung đưa giữa lòng biển lặng.

Một người chạy hớt hải, đuổi theo sau là những tiếng kêu la và những lưỡi dao găm sáng loáng rút ra từ thắt lưng đám người bạo loạn Tây Ban Nha. Một bóng người mảnh khảnh, lúng ta lúng túng trong chiếc áo choàng trắng bám lấy các bậc thang cố sức thoát khỏi đoàn người đuổi theo.

- Nó đây! Nó đây! –Tiếng kêu vang lên – Tên tông phạm! Tên thô! Tên Hồi giáo! Hấn định làm cho con cái chúng ta chết ngột!

Ông thầy thuốc người ả rập quay lại. Ông đương đầu với bọn dị giáo, trong bọn này có những người theo đạo cơ đốc trang phục màu đen của giáo phái mà người ta gọi là Tân giáo và những người Tây Ban Nha, kẻ thù truyền kiếp của đạo Hồi. Một cái chết thật tội nghiệp của một tín đồ Môhamet. Ông ta bị đánh chết.

Đám người Tin lành ngừng tay. Nhưng những người Tây Ban Nha vẫn lăn xả vào vì khát máu và vì mối thù truyền kiếp đối với người Morô.

Angielic nhảy vào giữa đám người điên loạn.

- Dừng lại! Dừng lại! Quân hèn mạt!...đây là một ông già.

Một tên Tây Ban Nha đâm nàng một nhát, may mà lưỡi dao chỉ làm rách ống tay chiếc áo dài và sướt da trên cánh tay nàng. Thấy thế Gabriel Bécnơ nhảy tới giáng cho tên Tây Ban Nha một báng súng ngắn vào đầu và phải giờ vũ khí ra dọa những đứa khác mới buộc chúng lùi ra.

Angielic quỳ xuống cạnh nhà bác học già, đỡ cái đầu tím bầm và đầm đìa máu me của ông lão. Nàng nói khẽ với ông bằng tiếng ả rập:

- Thầy ơi! Thầy! Thầy đừng chết. Thấy ở cách xa đất nước quá chừng. Thầy sẽ trông thấy lại thành Miconêđơ với những vườn hồng...và Phêđơ, thành phố vàng, xin thầy nhớ cho!

Ông già còn đủ sức mở một con mắt long lanh về mĩa mai.

- Hoa hồng mà làm chi, hả con – Ông thì thâm bằng tiếng Pháp -Ta gắn bó với những bờ bên khác ít trần tục hơn. Ở đây hay ở kia, có quan trọng gì đâu! Môhamet chẳng đã nói: “Hãy nắm lấy khoa học ở bất cứ nơi nào” đấy sao?...

Nàng muốn nâng ông già dậy để đưa ông vào phòng Giôphrây đờ Perác nhưng nàng thấy ông đã tắt thở.

Angielic khóc nức nở.

“ Đây là người bạn của chàng, chắc hẳn là thế, cũng như Osman Feraji là bạn của ta... Ông đã cứu chàng, đã chữa khỏi vết thương cho chàng. Không có ông thì Giôphrây không sống được đến bây giờ. Vậy mà chúng đã giết ông”.

Nàng không còn biết ghét ai nữa, yêu ai nữa. Mọi người, tất cả mọi người đều không thể tha thứ được. Nàng hiểu vì sao Thượng đế đã đổ lửa xuống các thành phố, và trút đại hồng thủy xuống trái đất để tiêu diệt hết những kẻ phản phúc.

Nàng tìm thấy Ônôrin đang ngoan ngoãn ngồi cạnh anh chàng người đảo Xixin tưởng như đang ngủ. Anh chàng này cũng bị đánh chết. Trong đầu bù xù của anh là một vết thương đỏ lôm.

- Họ đánh “Vỏ hạt dẻ” đau lắm – Ônôrin nói.

Cô bé không nói “họ đã giết chú ấy”, nhưng nó biết giấc ngủ lạnh lẽo của người bạn có ý nghĩa như thế nào.

- Ôi! Mẹ có chiếc áo dài đẹp quá – Ônôrin nói – Trên áo viết cái gì vậy hả mẹ, có phải những bông hoa không mẹ?

Angielic ôm con vào lòng. Nàng những mong được đi thật xa, thật xa với con gái. Cái thời hai mẹ con nàng ân náu trong rừng đi từ con đường này qua con đường khác, thời ấy hạnh phúc biết chừng nào.

Ở đây thì không biết trốn vào đâu. Chỉ còn có thể quay tròn trên con tàu khốn khổ, ít nữa sẽ đẫm máu và chở đầy xác chết này, nếu tình trạng hiện nay còn tiếp diễn...

- Mẹ ơi, có phải là những bông hoa không mẹ?

- Phải, là những bông hoa.

- Áo dài của mẹ xanh và sẫm như nước biển. Vậy đấy là những bông hoa của biển. Người ta sẽ trông thấy những bông hoa đó. Nếu xuống tận dưới đáy nước thì sẽ trông thấy hoa phải không mẹ?

- Phải, sẽ trông thấy hoa! – Angielic nói với một niềm tin bột phát.

Sau đó, ngày hôm ấy trôi qua bình lặng hơn. Con tàu lướt đi ngoan ngoãn. Những người trong thủy thủ đoàn bị nhốt dưới hầm tàu với Rescartor không xuất đầu lộ diện. Tình hình im ắng đó đáng ra làm đám bạo loạn lo ngại, nhưng mệt mỏi vì trận đánh sau nửa đêm, giông bão, họ liền thưởng thức một chút nghỉ ngơi. Họ muốn tin là về bình yên bề ngoài của biển khơi và của tình hình sẽ kéo dài mãi mãi; ít ra thì cũng đến khi cập bến các hải đảo châu Mỹ. Điều trợ lực cho những người Tin lành trong cơn điên loạn của họ - Angielic nghĩ bụng – chính là thói quen sống trong một cộng đồng luôn luôn bị uy hiếp và cực kỳ khép kín, một thói quen hầu như thâm căn cố đế vì mang tính đặc thù La Rôsen. Ngay từ thời còn trẻ, ở Pháp họ sống trong tình trạng chiến tranh bí mật. Mỗi người tự hiểu mình, hiểu cả những mặt yếu và khuyết tật của người khác, những cũng hiểu cả những mặt tốt của họ, những mặt tốt này được sử dụng một cách có hiệu quả, vì vậy mặc dù ít người, họ đã chiếm được con tàu trọng tải bốn trăm tấn với mười hai cỗ đại bác. Bây giờ chỉ còn vấn đề kỷ luật do ba chục con người đặt ra, sau khi những người này liên kết với họ, phản lại Rescartor. Đối với họ, coi ba chục con người đó là đồng mưu hay kẻ thù cũng gần như nguy hiểm ngang nhau. Bọn chúng sẵn sàng cho mình là những kẻ cầm đầu cuộc bạo loạn, tức chúng sẽ phải là những kẻ đầu tiên được chia chiến lợi phẩm. Cái báng súng của Bécơ giáng xuống một tên trong bọn chúng làm chúng thất vọng. Sau khi biết tên kia đã chết, chúng bắt đầu vỡ lẽ ra bọn chủ mới này không chịu khoan tay đâu. Bị áp đảo trong lúc này, chúng thi hành các mệnh lệnh khá nghiêm túc. Tuy vậy vẫn cứ phải để mắt theo dõi và coi chừng chúng.

Bầu không khí tưởng như trở lại hòa bình.

Đàn bà bắt đầu làm công việc nội trợ và đem cả con cái đi theo, họ giúp đám đàn ông dọn dẹp trên boong tàu và vá lại những lá buồm bị rách.

Mãi đến chiều, những phát súng hỏa mai mới vang lên, đám đàn ông từ trên boong vội vã xuống nhà kho, nơi chứa nước ngọt. Họ thấy các thùng nước đều bị chọc thủng và người canh kho chứa nước đã biến mất tăm.

Chỉ còn nước ngọt đủ dùng trong hai ngày.

Đến rạng đông, tàu Gunxbô rô đi vào dòng xoáy Phlôđơ.